

Bản tin chứng khoán

Trong số này

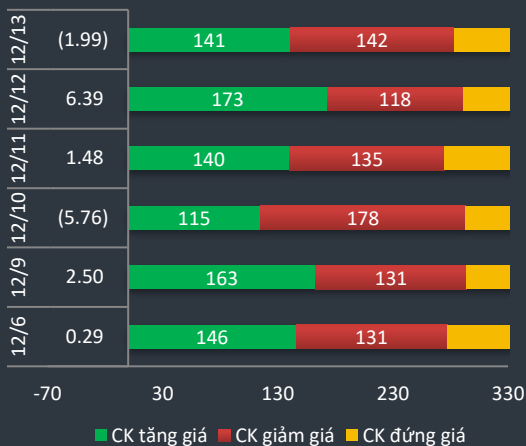
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

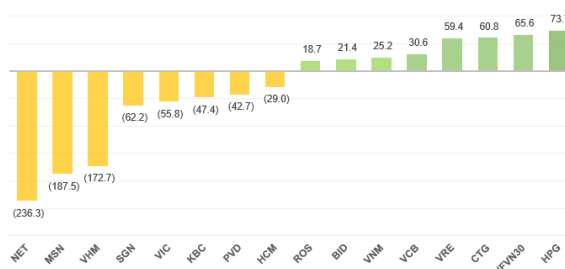
E1VFN30	56.2
CTG	40.9
ROS	23.5
VCB	19.1
BID	14.0
HDB	2.1
GEX	1.9
HT1	1.6
PVS	(4.0)
BVH	(4.5)
VNS	(5.0)
KBC	(5.0)
SSI	(5.4)
NVL	(5.8)
GAS	(6.5)
VIC	(8.2)
PLC	(9.3)
MSN	(11.1)
VHM	(12.0)
HPG	(38.1)

Tổng hợp giao dịch trong ngày

Chỉ số index giảm nhẹ gần 2 điểm khép lại 1 tuần giao dịch gần như đi ngang. So với tuần trước chỉ số vẫn tăng nhẹ khoảng 3 điểm với thanh khoản tăng dần theo hướng tích cực. Dù thị trường gần như đi ngang nhưng giao dịch không quá ảm đạm mà điểm nhấn trong tuần chính là sự trỗi dậy của nhóm penny với hàng loạt cổ phiếu chuyên đầu cơ như AMD, FIT, HAI, HAR đều nổi sóng tăng trần liên tục. Nhờ động lực từ nhóm này đã thu hút dòng tiền thu lời ngắn hạn và lan tỏa đến các nhóm cổ phiếu khác.

Cuối tuần nhóm ngân hàng trở lại nổi bật với 3 ngân hàng cổ phần nhà nước VCB, CTG và BID đều tăng tốt. Câu chuyện tăng vốn của BID đã hoàn thành và trong thời gian tới BID sau khi trả cổ tức xong có thể có thêm 1 đợt tăng vốn trong năm 2020. BID đang mở đầu giai đoạn cơ cấu hoạt động theo hướng an toàn hơn và về dài hạn tiềm năng tăng trưởng rất mạnh nếu so với VCB. Riêng CTG có thể sẽ nói room hoặc tăng vốn cho tập đoàn tài chính lớn trong nước để đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn Basel II. Trong nhóm ngân hàng nhà nước thì CTG là ngân hàng lớn còn vướng vấn đề room ảnh hưởng đến tăng trưởng tín dụng. Vì vậy khi có hướng tăng vốn khả thi thì về mặt thị giá CTG sẽ rất được quan tâm trở lại.

Khối ngoại bán ròng tổng cộng đến 665 tỷ đồng trong tuần trong đó riêng khoản thỏa thuận NET là 236 tỷ đồng. MSN, VHM, VIC, KBC nằm trong nhóm cổ phiếu bán ròng nhiều nhất trong tuần. Phía mua ròng ghi nhận HGP, CTG, VRE, VCB tuy nhiên trong 2 phiên gần nhất khối ngoại bán ròng HPG trở lại.



Vninde 966.18

▼ -1.99 (-0.21%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
CTG	20.6	450	2.23
BID	41.9	900	2.20
BHN	79.1	1,200	1.54
VCB	88.4	900	1.03
KDH	27.1	100	0.37
PLX	55.4	200	0.36
EIB	16.8	50	0.30
FPT	57.1	100	0.18
GAS	98.0	100	0.10
VPB	19.7	-	-
TCB	23.2	-	-
HVN	34.6	-	-
VIC	116.0	-	-
SAB	233.2	-	-
BVH	68.0	-	-
TPB	21.0	-	-
MBB	21.8	-	-
HDB	28.0	(50)	(0.18)
DHG	95.0	(300)	(0.31)
MWG	113.0	(400)	(0.35)
HNG	14.3	(50)	(0.35)
POW	12.4	(50)	(0.40)
ROS	24.1	(100)	(0.41)
VJC	144.5	(700)	(0.48)
STB	10.1	(50)	(0.50)
PNJ	83.5	(500)	(0.60)
MSN	58.0	(500)	(0.85)
VNM	118.0	(1,200)	(1.01)
SSI	19.2	(200)	(1.03)
HPG	23.8	(400)	(1.65)
NVL	55.0	(1,000)	(1.79)
VHM	89.1	(2,100)	(2.30)
VRE	33.6	(1,200)	(3.45)



Mức hồi phục của Vnindex không mạnh lắm và vẫn xoay quanh ngưỡng 960 trong tuần nhưng đường đi của index đang tích lũy dần và chờ cơ hội bứt phá. Nhóm cổ phiếu Penny đã giữ dòng tiền trong giai đoạn vừa qua và chỉ trong thời gian ngắn nhiều cổ phiếu đã tăng giá hơn 100% như trường hợp của FIT, TIG, AMD. Nhìn chung về dài hạn chỉ số index sẽ cần lực đỡ từ nhóm vốn hóa lớn vì vậy nhóm ngân hàng dẫn đầu VCB, BID, CTG tiếp tục là tâm điểm đáng chú ý nhất bên cạnh nhóm cổ phiếu big và mid cap. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm lạc quan về thị trường và thời điểm hiện tại là cơ hội tốt để tích lũy cổ phiếu cho mục tiêu sang năm.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng mua	Close / Support
LCG	8.2	3.30	7	10	7-7.5	17.1%
CTG	20.6	1.50	20	25	19-20	3.0%
PNJ	83.5	1.60	80	95	78-80	4.4%
MWG	113.0	2.00	105	140	105-108	7.6%
BID	41.9	5.70	35	45	35 - 37	19.7%
HCM	22.9	(4.40)	22	30	20-22	4.1%
MBB	21.8	(0.20)	20	28	21 - 22	9.0%
VCB	88.4	4.10	75	110	78-80	17.9%
VRE	33.6	(3.00)	30	38	31-32	12.0%
HPG	23.8	(0.20)	20	28	20-22	19.0%
HSG	8.4	4.40	6.7	9	6.5 - 7	25.4%
PHR	51.8	(4.40)	45	75	52-54	15.1%
TCB	23.2	-	20	27	21-22	16.0%

Chỉ báo kỹ thuật nhóm cổ phiếu Big Cap:

Theo thống kê, kể từ đỉnh của các cổ phiếu, VCB, BID, VJC, HPG, HDB, FPT là những cổ phiếu mất giá ít nhất (so sánh trong 6 tháng gần nhất). Mỗi cổ phiếu có câu chuyện riêng nhưng ngay cả khi Vnindex rơi hơn 80 điểm từ 1030 về 950 thì nhóm này chỉ mất giá 5% - 7%. Dựa vào thống kê này những cổ phiếu nhóm **MWG, GAS, CTG, VHM, VIC, HPG, VCB, BID** sẽ có nhiều cơ hội dẫn đầu trong giai đoạn cuối năm sang đầu năm.

Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	% So với đáy	% So với đỉnh	Vol 3T	RSI	StochK
MSN	58	(0.85)	(7.20)	4.10	(32.20)	921,324	24.8	34.4
VGI	26.5	(1.49)	5.60	10.00	(29.70)	269,679	42.6	83.7
VEA	49.6	2.28	3.30	6.00	(23.10)	188,860	55.9	84.9
GVR	12.5	1.67	(0.80)	2.50	(24.70)	446,676	36.1	78.7
BVH	68	0.00	3.30	3.50	(21.70)	149,805	41.7	76
HVN	34.6	0.00	(1.60)	7.10	(21.20)	389,616	46.9	32.5
POW	12.4	(0.40)	(2.40)	1.20	(18.70)	1,892,613	34.5	17.3
PLX	55.4	0.36	(1.80)	1.30	(16.10)	209,863	35.4	30.6
VPB	19.7	0.00	0.30	6.20	(13.10)	2,003,393	42.4	64.9
NVL	55	(1.79)	(3.50)	0.00	(14.10)	381,654	32.8	30.3
VNM	118	(1.01)	1.50	1.70	(12.30)	1,119,411	38.7	68.5
MWG	113	(0.35)	2.00	21.80	(11.70)	672,406	44.6	82.2
GAS	98	0.10	0.00	1.50	(10.80)	294,408	38.3	31.5
CTG	20.6	2.23	1.50	5.60	(8.20)	3,202,699	47.6	59.3
VHM	89.1	(2.30)	(3.20)	13.70	(10.50)	1,608,954	29.3	47.5
VIC	116	0.00	0.10	1.60	(8.00)	369,264	43.2	91.4
TCB	23.2	0.00	0.00	15.20	(8.00)	1,626,804	46.8	64.8
ACB	23.2	0.87	0.90	7.40	(7.20)	1,888,914	46.8	71.9
MBB	21.8	0.00	(0.20)	12.70	(7.40)	4,085,934	44	69.4
VRE	33.6	(3.45)	(3.00)	7.40	(10.50)	4,122,225	42.3	39.6
FPT	57.1	0.18	3.80	27.90	(6.40)	1,602,820	53	90.6
HDB	28	(0.18)	0.50	11.80	(5.70)	1,811,391	51.3	71.3
VCB	88.4	1.03	4.10	27.00	(3.90)	611,931	57.3	92.5
BID	41.9	2.20	5.70	34.40	(2.30)	789,226	60.6	83.4
HPG	23.8	(1.65)	(0.20)	15.50	(2.50)	5,670,569	60.6	55.3
VJC	144.5	(0.48)	0.10	13.80	(1.10)	447,529	53.6	60.1

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

FCN	2.71
QBS	3.15
HID	3.30
IDI	3.54
HII	3.66
ELC	4.29
ATG	4.30
KSB	4.79
FIT	6.19
HTT	6.61
HAI	6.63
PTL	6.79
HAR	6.80
CLG	6.83
VNS	6.85
MDG	6.96

Top tăng giá HNX

HUT	4.17
TTZ	4.35
C69	4.65
CEO	5.68
KLF	6.67
CSC	7.52
KVC	8.33
ART	8.33
ALV	8.33
PVX	9.09
HLD	9.33
STC	9.56
SPI	11.11
KHB	20.00

DBD - CTCP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định - HĐQT DBD trình ĐHCĐ phê duyệt nới room 100% để tối đa các lợi ích từ việc thu hút thêm nguồn vốn nước ngoài, giúp cổ phiếu DBD giao dịch tốt hơn trên thị trường và đa dạng hóa cơ cấu cổ đông. Để nới room 100%, HĐQT DBD cũng trình các nội dung về điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

BRC - CTCP Cao su Bến Thành - Ngày 23/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/2/2020.

HBC - CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình – Đã thông qua việc đầu tư vào CTCP Đầu tư Pax International với giá trị tối đa 288 tỷ đồng. Công ty Pax International là đơn vị sở hữu dự án Connolly tại Canada. HBC cho biết, việc mua lại cổ phần thực góp của cổ đông hiện hữu tại Pax International sẽ theo giá không quá 1,2 lần giá trị mỗi cổ phần.

SJF - CTCP Đầu tư Sao Thái Dương - Ngày 11/12, HĐQT đã thông qua việc góp vốn 156,8 tỷ đồng thành lập CTCP Sunstar EcoTech Việt Nam, tương ứng 98%/vốn của Công ty mới.

SRF - CTCP Kỹ Nghệ Lạnh - Ngày 19/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/1/2020.

TMP - CTCP Thủy điện Thác Mơ - Ngày 20/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 23/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/12/2019.

HTI - CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Idico - Ngày 23/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/1/2020.

TIP - CTCP Phát triển khu công nghiệp Tín Nghĩa - Ngày 12/12, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 01/2020.

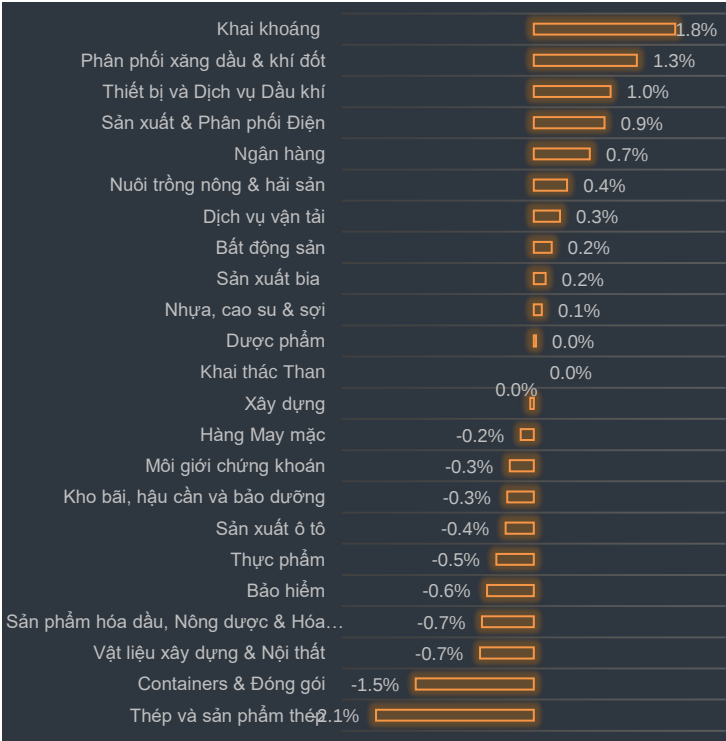
DHP - CTCP Điện cơ Hải Phòng - Ngày 06/1/2020 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 07/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/1/2020.



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: **3,879** PE: **15.26**

VN30	Giá	%	TBKLGD 5 phiên gần nhất	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
CTG	20.6	2.23	6	2,003,060	15,870	1,472	14.0	1.1	59.3	15.1	22.3
GMD	23.6	2.16	4	-	-	2,259	10.4	1.2	56.6	3.5	25.5
VCB	88.4	1.03	27	387,500	170,590	5,275	16.8	4.5	92.5	65.2	91
DPM	13.3	0.76	4	204,980	109,010	740	18.0	0.7	53.2	4.3	13.8
EIB	16.8	0.3	3	11,050	500	362	46.4	1.4	55.2	20.4	17.4
FPT	57.1	0.18	28	30,590	40,000	4,727	12.1	3.0	90.6	60.1	59.5
GAS	98	0.1	2	9,180	75,320	6,345	15.4	4.3	31.5	19.5	105.8
VPB	19.7	0	6	-	-	3,341	5.9	1.3	64.9	10.1	22.1
TCB	23.2	0	15	30,000	30,000	2,660	8.7	1.5	64.8	15.2	24.8
CII	22.8	0	14	30,690	1,970	1,582	14.4	1.1	31.4	13.8	24
VIC	116	0	2	67,250	138,590	1,463	79.3	5.5	91.4	21.7	121.9
SAB	233.2	0	3	5,910	5,900	7,654	30.5	9.3	21.7	3.2	260
MBB	21.8	0	13	-	-	3,456	6.3	1.3	69.4	30.7	23.5
HDB	28	-0.18	12	167,680	94,040	2,989	9.4	1.7	71.3	11.8	29.1
SBT	18.5	-0.27	17	7,510	23,860	850	21.8	1.6	53.3	17.1	18.5
DHG	95	-0.31	6	-	-	4,828	19.7	4.1	73.4	32.1	93.9
MWG	113	-0.35	22	-	-	8,882	12.7	5.0	82.2	41.2	124.6
ROS	24.1	-0.41	0	1,160,740	164,360	359	67.1	2.3	46.2	0.4	25
VJC	144.5	-0.48	14	8,070	29,270	9,837	14.7	5.0	60.1	31.9	143.5
STB	10.1	-0.5	3	28,080	287,000	1,543	6.5	0.7	70	3.1	11
PNJ	83.5	-0.6	16	68,000	68,000	5,857	14.3	4.6	78.3	26.6	85
MSN	58	-0.85	4	413,390	605,180	3,325	17.4	2.2	34.4	4.1	76
REE	36.5	-0.95	15	-	-	5,613	6.5	1.2	67.1	29	37.9
VNM	118	-1.01	2	716,000	724,910	6,295	18.7	7.3	68.5	1.7	130.1
SSI	19.2	-1.03	1	51,440	330,540	1,738	11.0	1.1	40	1.1	21.7
CTD	62	-1.59	-	3,690	14,190	9,657	6.4	0.6	16.4	0	75.1
HPG	23.8	-1.65	16	609,400	2,209,860	3,167	7.5	1.6	55.3	15.5	22
NVL	55	-1.79	-	11,900	116,930	3,621	15.2	2.6	30.3	0	58.7
VHM	89.1	-2.3	14	175,700	308,830	5,311	16.8	6.5	47.5	23.2	99.4
VRE	33.6	-3.45	7	590,450	699,270	1,168	28.8	2.7	39.6	25.6	35.2
				6,792,260	6,263,990	3,879	15.26				

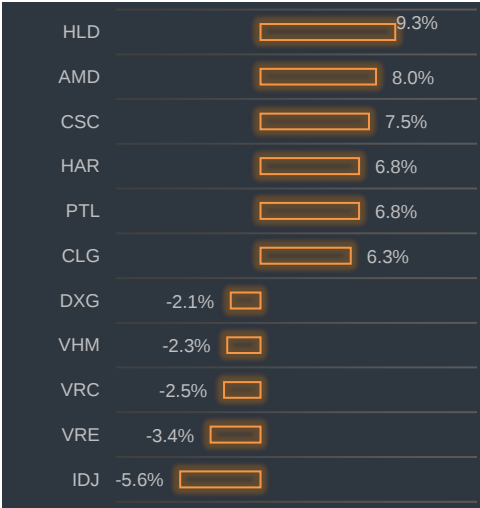
Tăng giảm ngành trong ngày



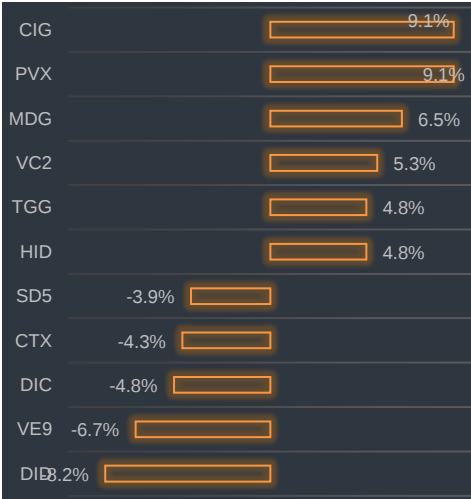
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	HLD, AMD, CSC
Xây dựng:	CIG, PVX, MDG
Dầu khí:	PGD, SFC, PVB
Chứng khoán:	BSI, APG, TVB
Ngân hàng:	BID, CTG, VCB

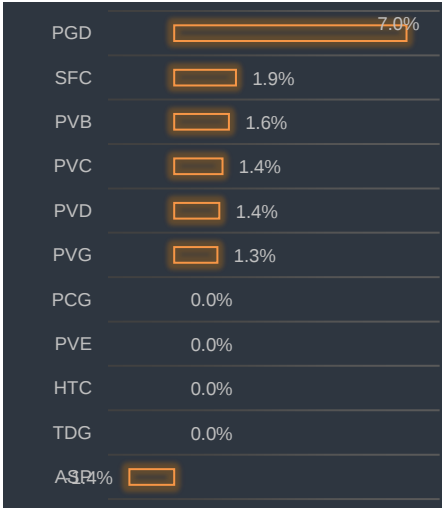
Bất động sản



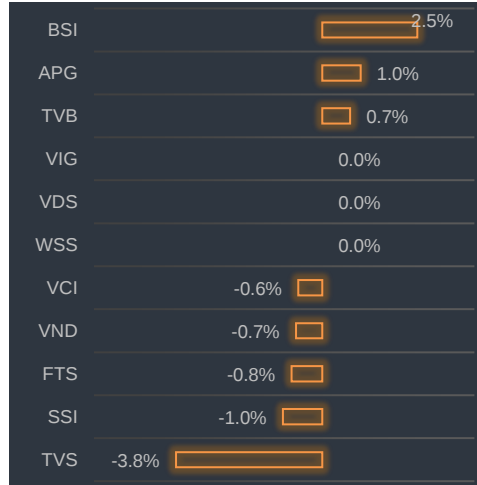
Xây dựng



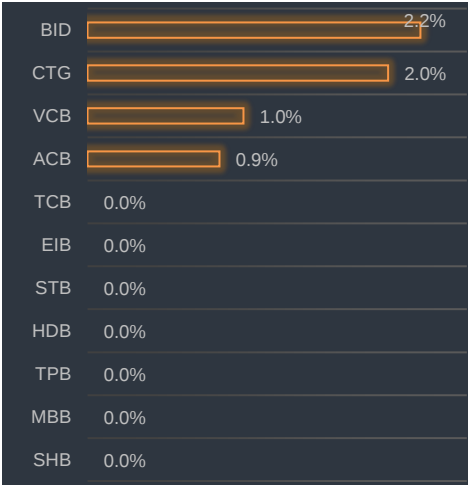
Dầu khí



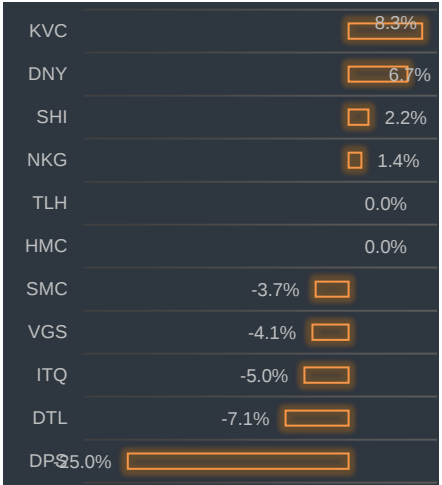
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931